

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-PT

Ngày 20 - 02 - 2023

*“V/v Tranh chấp chia tài sản sau
khi ly hôn”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Cường

Ông Nguyễn Quang Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Việt Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2022/TLPT-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 64/2022/HNGĐ-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 32/2022/QĐPT-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1982. Nơi ĐKKHKT: Thôn Phong Thắng, xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Thôn Phong Niên Hạ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của chị H: Ông Nguyễn Đình Kim Cương, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xóm 13, xã Quỳnh Thạch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Thôn Phong Thắng, xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của anh K: Bà Hoàng Thị Nh , Luật sư thuộc

Công ty luật TNHH một thành viên C. Địa chỉ: Khối 3, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người kháng cáo:* Anh Nguyễn Văn K, bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai, hòa giải và tại phiên tòa, chị Hồ Thị H, người đại diện theo ủy quyền của chị H thống nhất trình bày: Chị Hồ Thị H và anh Nguyễn Văn K ly hôn ngày 26/02/2021 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 15/2021/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu. Sau khi ly hôn anh chị không thỏa thuận được về việc phân chia tài sản nên chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung: thửa đất số 40, tờ bản đồ số 10 (bản đồ số), diện tích 158,1m² tại thôn Phong Thắng, xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, được Sở Tài nguyên và Môi trường Nghệ An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CY 221328 ngày 13/01/2021 mang tên Nguyễn Văn K, Hồ Thị H và tài sản gắn liền với đất 01 (một) ngôi nhà cấp 4 hai gian, bếp, công trình phụ, mái tôn, bể nước, tường bao, cổng sắt. Nguồn gốc thửa đất anh chị mua của chị gái anh K. Các con không có công sức đóng góp, xây dựng đối với tài sản chung. Chị H yêu cầu chia đôi giá trị tài sản chung chị xin nhận ½ diện tích đất khoảng 79,5m² phần chưa có nhà ở, và đề nghị giao ½ diện tích đất có phần tài sản cho anh K được nhận, anh K phải trả lại giá trị chênh lệch tài sản cho chị H. Tại đơn khởi kiện chị yêu cầu chia tài sản còn có tủ quần áo, ti vi và các vật dụng trong gia đình, nhưng nay chị H không yêu cầu nữa. Hiện nay không ai nợ chị H, anh K và chị H, anh K không nợ ai. Tại phiên tòa chị H yêu cầu chia đôi tài sản chung, chị có nguyện vọng được nhận đất và nhà cho con cái có chỗ ở vì hiện tại mẹ con chị không có chỗ ở ổn định, đang phải đi thuê nhà, chị trả phần giá trị chênh lệch cho anh K bằng tiền.

Anh Nguyễn Văn K trình bày: Anh K thống nhất với chị H về quan hệ trước đây anh chị là vợ chồng, đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn. Trong quá trình chung sống, anh và chị H tạo lập được khối tài sản chung: 01 nhà cấp 4 hai gian, bếp, công trình phụ, mái tôn, tường bao, bể nước, cổng sắt, xây trên thửa đất số 40, tờ bản đồ số 10 (bản đồ số) có diện tích 158,1m² tại thôn Phong Thắng, xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Các con không có công đóng góp, xây dựng gì. Nguồn gốc thửa đất trên anh và chị H mua của chị gái anh. Chị H yêu cầu chia tài sản chung bằng hiện vật, giao phần đất có tài sản trên đất cho anh, anh không nhất trí. Anh đề nghị chia đất cho hai người được nhận như nhau, không chia phần tài sản trên đất, tài sản trên đất chị H muốn làm gì thì làm. Sau khi ly hôn, anh thường xuyên đi làm ăn xa, lúc ở Sài Gòn, khi ở Hải Phòng, 2-3 tháng mới về nhà một lần khoảng vài ba ngày, chị H không sinh sống ở ở xã Tiến Thủy mà chuyển đi nơi khác sống và làm việc.

Kết quả xem xét thẩm định và định giá tài sản thể hiện: Thửa đất số 40, tờ bản đồ số 10 (bản đồ số), diện tích 158,1m² tại thôn Phong Thắng, xã Tiến Thủy, huyện

Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, có tứ cận phía đông giáp đất bà Nguyễn Thị KH, phía tây giáp ngõ đi của xóm, phía nam giáp ngõ đi của xóm, phía bắc giáp ngõ đi của xóm, có giá trị 906.300.000 đồng. Trên thửa đất có: 01 (một) nhà ở cấp bốn tường xây sò, lát gạch, mái lợp ngói có ếp rui chông, diện tích 55,5m² trị giá 122.100.000 đồng; 01 nhà bếp tường xây sò, nền lát gạch, trần đổ bê tông có nhà vệ sinh, nhà tắm phía trong, diện tích 25,45m² trị giá 76.380.000 đồng; Bể nước trước nhà thể tích 9,5m³ trị giá 4.750.000 đồng; Bể nước sau nhà thể tích 15m³ trị giá 7.500.000 đồng; Mái tôn xộp chống nóng trước nhà kích thước 38m² trị giá 7.600.000 đồng; Mái tôn thường phía tây nhà kích thước 19,5m² trị giá 2.900.000 đồng; Mái che prôximăng sau nhà 4m² trị giá 1.400.000 đồng; Sân, tường bao trị giá 10.100.000 đồng; Cổng sắt 2 cánh trị giá 2.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 1.141.130.000đ (Một tỷ một trăm bốn một triệu một trăm ba mươi nghìn đồng). Các đương sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 64/2022/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 147, Điều 164, Điều 165, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 33, 59, 62 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 7 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC ngày 06/01/2016; Điều 213, 219 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị H về việc chia tài sản sau khi ly hôn. Phân chia cụ thể như sau:

1. Giao cho chị Hồ Thị H được quyền sử dụng thửa đất số 40, tờ bản đồ số 10 (bản đồ số), diện tích 158,1m² tại thôn Phong Thắng, xã Tiên Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An đã được Sở tài nguyên Môi trường Nghệ An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CY 221328 ngày 13/01/2021 mang tên ông Nguyễn Văn K bà Hồ Thị H có tứ cận: Phía Đông giáp đất bà Nguyễn Thị KH dài 16,21m; Phía Tây giáp ngõ đi của xóm dài 3,54m + 12,71m + 0,46m; Phía Nam giáp ngõ đi của xóm 9,40m; Phía Bắc giáp ngõ đi của xóm dài 6,87m + 2,73m.

Giao cho chị Hồ Thị H được quyền sở hữu tài sản gắn liền đất gồm: 01 (một) nhà ở cấp bốn; 01 (một) nhà bếp có nhà vệ sinh, nhà tắm phía trong; Bể nước trước nhà; Bể nước sau nhà; Mái tôn xộp chống nóng trước nhà; Mái tôn thường phía tây nhà; Mái che prôximăng sau nhà; Sân, tường bao; Cổng sắt 2 cánh.

Chị Hồ Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho anh Nguyễn Văn K số tiền chênh lệch về tài sản được nhận là **570.565.000đ** (năm trăm bảy mươi triệu, năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

2. Anh Nguyễn Văn K được quyền sở hữu số tiền chia tài sản chung do chị Hồ

Thị H có nghĩa vụ giao lại **570.565.000đ** (năm trăm bảy mươi triệu, năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Ngoài ra Bản án còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022 anh Nguyễn Văn K kháng cáo với nội dung: Không đồng ý quyết định của bản án sơ thẩm, anh K đề nghị cấp phúc thẩm giao toàn bộ thửa đất và nhà, các loại tài sản công trình trên đất cho anh K sử dụng, sở hữu, anh K trích chia $\frac{1}{2}$ trị giá cho chị H vì chị H đi làm ăn không cư trú tại địa pH.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 20/02/2023, anh Nguyễn Văn K và chị Hồ Thị H thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Theo đó, anh K được nhận sử dụng, sở hữu quyền sử dụng toàn bộ thửa đất, nhà và các công trình tọa lạc trên đất cùng chiếc xe máy mang tên chị H, nhưng anh K trích chia trị giá tài sản cho chị H tổng số tiền 650.000.000 đồng (Hai bên đã giao tiền đủ tại Tòa án cấp phúc thẩm). Giữ nguyên mức án phí chia tài sản cấp sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn K và chị Hồ Thị H tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự; sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Hồ Thị H và anh Nguyễn Văn K trước đây là vợ chồng, tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 15/2021/QĐST-HNGĐ Ngày 26/02/2021 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị H và anh K thuận tình ly hôn. Về tài sản chung của anh K, chị H chưa yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình giải quyết tranh chấp, chị Hồ Thị H và anh Nguyễn Văn K xác định, sau khi ly hôn hai người đã tự thỏa thuận phân chia các loại tài sản chung. Khối tài sản chung sau khi ly hôn, hiện đang tranh chấp gồm; thửa đất số 40, tờ bản đồ số 10 (bản đồ số), diện tích 158,1m² tại thôn Phong Thắng, xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An đã được Sở tài nguyên Môi trường Nghệ An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CY 221328 ngày 13/01/2021 mang tên ông Nguyễn Văn K bà Hồ Thị H có tứ cận: Phía Đông giáp đất bà Nguyễn Thị KH dài 16,21m; Phía Tây giáp ngõ đi của xóm dài 3,54m + 12,71m + 0,46m; Phía Nam giáp ngõ đi của xóm 9,40m; Phía Bắc giáp ngõ đi của xóm dài 6,87m + 2,73m; 01 (một) nhà ở cấp bốn; 01 (một) nhà bếp có nhà vệ sinh, nhà tắm phía trong; Bể nước trước nhà; Bể nước sau nhà; Mái tôn xóp chống nóng trước nhà; Mái tôn thường phía tây nhà; Mái che prôximăng sau nhà; Sân, tường bao; Cổng sắt 2 cánh.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm chị Hồ Thị H và anh Nguyễn Văn K đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc xác định toàn bộ tài sản thửa đất và các loại tài sản

tọa lạc trên đất tổng trị giá là 1.141.130.000 đồng. Chị H và anh K thống nhất thỏa thuận giao toàn bộ thửa đất; ngôi nhà, các loại tài sản, công trình tọa lạc trên đất và chiếc xe máy (Đăng ký mang tên chị H) cho anh K sử dụng, sở hữu; anh K trích chia trị giá tài sản cho chị H là 650.000.000 đồng. Xét, sự thống nhất thỏa thuận giữa chị H và anh K tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật, không trái đạo đức xã hội cần được chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Tại phiên tòa phúc thẩm, anh K và chị H tự nguyện thống nhất giữ nguyên mức án phí chia tài sản mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với anh K, chị H phải chịu.

Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của anh K được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 và Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn K, sửa bản án sơ thẩm, Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự.

Áp dụng Điều 33, Điều 59, Điều 62 của Luật Hôn nhân và gia đình; Các Điều 213, 219 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Hồ Thị H và anh Nguyễn Văn K:

1.1. Chị Hồ Thị H giao cho anh Nguyễn Văn K quyền sử dụng thửa đất số 40, tờ bản đồ số 10 (bản đồ số), diện tích 158,1m² tại thôn Phong Thắng, xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An đã được Sở tài nguyên Môi trường Nghệ An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CY 221328 ngày 13/01/2021 mang tên ông Nguyễn Văn K bà Hồ Thị H có tứ cận: Phía Đông giáp đất bà Nguyễn Thị KH dài 16,21m; Phía Tây giáp ngõ đi của xóm dài 3,54m + 12,71m + 0,46m; Phía Nam giáp ngõ đi của xóm 9,40m; Phía Bắc giáp ngõ đi của xóm dài 6,87m + 2,73m (*Chị H đã giao Giấy CNQSD đất cho anh K*).

Anh Nguyễn Văn K được quyền sở hữu tài sản gắn liền đất gồm: 01 (một) nhà ở cấp bốn; 01 (một) nhà bếp có nhà vệ sinh, nhà tắm phía trong; Bể nước trước nhà; Bể nước sau nhà; Mái tôn xộp chống nóng trước nhà; Mái tôn thường phía tây nhà; Mái che prôximăng sau nhà; Sân, tường bao; Cổng sắt 2 cánh và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Future; Biển kiểm soát 37-L1 139.76, Đăng ký mang tên chị Hồ Thị H (*Chị Hồ Thị H có trách nhiệm giao đăng ký xe máy cho anh Nguyễn Văn K để*

chuyển quyền sở hữu theo quy định).

Anh Nguyễn Văn K có nghĩa vụ thanh toán cho chị Hồ Thị H số tiền trích chia về tài sản là 650.000.000 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu đồng).

Anh Nguyễn Văn K và những người liên quan có quyền và nghĩa vụ đến các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký quyền sử dụng đối với thửa đất theo quy định về pháp luật Đất đai.

1.2. Chị Hồ Thị H được quyền sở hữu số tiền trích chia tài sản chung do anh Nguyễn Văn K giao lại là 650.000.000 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu đồng) (Anh K và chị H đã thực hiện xong việc giao nhận đầy đủ số tiền 650.000.000 đồng tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An ngày 20/02/2023).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Chị Hồ Thị H phải chịu 26.822.600 đồng án phí chia tài sản, nhưng được trừ 6.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu số 0007837 ngày 31/5//2022.

2.2. Anh Nguyễn Văn K phải chịu 26.822.600 đồng tiền án phí chia tài sản.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn K 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tiền số 0007954 ngày 03/10/2022.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND h. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Lưu;
- UBND xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Ph